

BỐI CẢNH LỊCH SỬ VÀ QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH TRÊN BIỂN TẠI CÀ MAU (1961)

NGUYỄN THỊ TỔ NGỌC
HVCH. Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

Nhận bài ngày 22/01/2026. Sửa chữa xong 15/03/2026. Duyệt đăng 20/03/2026.

Abstract

This article analyzes the historical context that led to the establishment of the strategic maritime transport route, clarifies the Central Party Committee's policy on opening this sea transport line, and examines the process of its formation in Ca Mau in 1961. The findings show that the emergence of the Ho Chi Minh Sea Trail in Ca Mau was the result of a combination of urgent demands from the Southern battlefield, the Party's strategic vision, the favorable geographical and natural conditions of the locality, and the active participation of the armed forces and people of Ca Mau. This strategic transport route played a crucial role in ensuring supplies for the Southern battlefield during the resistance war against the United States for national salvation.

Keywords: 759th Regiment, Ca Mau, Ho Chi Minh Sea Trail, strategic transport, support for the Southern battlefield.

1. Đặt vấn đề

Sau Hiệp định Genève năm 1954, đất nước Việt Nam tạm thời bị chia cắt thành hai miền với hai chế độ chính trị khác nhau. Miền Bắc bước vào thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội và trở thành hậu phương lớn của cả nước, trong khi miền Nam tiếp tục cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn nhằm thực hiện mục tiêu giải phóng miền Nam và thống nhất đất nước. Trong bối cảnh đó, vấn đề chi viện chiến lược từ miền Bắc cho chiến trường miền Nam trở thành một yêu cầu mang tính sống còn đối với sự phát triển của cách mạng Việt Nam [3]. Để bảo đảm nguồn lực cho chiến trường miền Nam, Trung ương Đảng và Quân ủy Trung ương đã tổ chức nhiều tuyến vận tải chiến lược khác nhau. Nổi bật nhất là tuyến vận tải đường bộ dọc dãy Trường Sơn do Đoàn 559 đảm nhiệm và tuyến vận tải chiến lược trên biển – sau này được gọi là Đường Hồ Chí Minh trên biển [9]. Nếu tuyến đường Trường Sơn đóng vai trò chủ đạo trong việc chi viện cho các chiến trường Trung Trung Bộ và Đông Nam Bộ thì tuyến vận tải biển lại có ý nghĩa đặc biệt đối với chiến trường Nam Bộ – khu vực xa hậu phương miền Bắc và gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận bằng đường bộ. Sự ra đời của tuyến vận tải chiến lược trên biển không chỉ là giải pháp hậu cần – quân sự mà còn thể hiện tầm nhìn chiến lược và sự sáng tạo của Đảng trong nghệ thuật chỉ đạo chiến tranh nhân dân.

Trong toàn bộ hệ thống tuyến vận tải chiến lược đó, địa bàn Cà Mau giữ vị trí đặc biệt quan trọng. Với vị trí địa lý nằm ở cực Nam của Tổ quốc, ba mặt giáp biển, hệ thống sông rạch chằng chịt và rừng ngập mặn rộng lớn, Cà Mau sớm được Trung ương lựa chọn là một trong những địa bàn tiếp nhận vũ khí từ hậu phương miền Bắc. Từ năm 1961, cùng với sự ra đời của Đoàn vận tải thủy 759, tuyến vận tải chiến lược trên biển bắt đầu hình thành và phát triển tại địa bàn này [6]. Từ góc độ nghiên cứu lịch sử quân sự và lịch sử địa phương, việc làm rõ bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển tại Cà Mau có ý nghĩa quan trọng trong việc nhận thức đầy đủ hơn về hệ thống chi viện chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung phân tích bối cảnh lịch sử, các điều kiện hình thành và vai trò của địa bàn Cà Mau trong hệ thống Đường Hồ Chí Minh trên biển.

Email: Ngoc120885@gmail.com

2. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng nhiều nguồn tư liệu khác nhau nhằm làm rõ bối cảnh lịch sử và quá trình hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển tại Cà Mau trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Trước hết là các văn kiện của Đảng và Nhà nước liên quan đến chiến lược chi viện cho chiến trường miền Nam trong giai đoạn 1954–1975, đặc biệt là các nghị quyết và văn kiện của Trung ương Đảng về đường lối cách mạng miền Nam và nhiệm vụ chi viện chiến lược của hậu phương miền Bắc [5], [3]. Đây là nguồn tư liệu có giá trị quan trọng giúp làm rõ chủ trương, định hướng chiến lược và sự chỉ đạo của Trung ương Đảng trong việc tổ chức các tuyến vận tải chiến lược phục vụ cuộc kháng chiến chống Mỹ. Bên cạnh đó, bài viết khai thác các công trình nghiên cứu chuyên khảo về lịch sử quân sự và lịch sử tuyến vận tải chiến lược trên biển như *Lịch sử Đường Hồ Chí Minh trên biển (1961–2011)*, *Huyền thoại đường Hồ Chí Minh trên biển* và *Huyền thoại tàu không số* [9], [8], [7]. Các công trình này cung cấp nhiều tư liệu quan trọng về quá trình tổ chức lực lượng vận tải biển, hoạt động của các đoàn tàu vận tải chiến lược và những đóng góp của lực lượng hải quân nhân dân Việt Nam trong việc bảo đảm chi viện cho chiến trường miền Nam.

Ngoài ra, bài viết còn sử dụng các tư liệu lịch sử địa phương như *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cà Mau, 30 năm kháng chiến của quân và dân tỉnh Cà Mau* cùng các công trình nghiên cứu về địa lý và lịch sử địa phương nhằm làm rõ những điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội và truyền thống cách mạng của địa phương [1], [2], [10]. Những tư liệu này giúp làm sáng tỏ vai trò của địa bàn Cà Mau trong việc tiếp nhận, bảo vệ và trung chuyển vũ khí từ tuyến vận tải chiến lược trên biển vào các chiến trường ở đồng bằng sông Cửu Long.

Về phương pháp nghiên cứu, bài viết sử dụng chủ yếu các phương pháp của khoa học lịch sử như phương pháp lịch sử và phương pháp logic nhằm tái hiện tiến trình hình thành và phát triển của tuyến vận tải chiến lược trên biển trong mối quan hệ với bối cảnh lịch sử chung của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đồng thời, phương pháp phân tích – tổng hợp và phương pháp so sánh tư liệu cũng được vận dụng để làm rõ các yếu tố tác động đến quá trình hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển tại Cà Mau, cũng như đánh giá vai trò của địa bàn này trong hệ thống chi viện chiến lược của cách mạng miền Nam.

Trên cơ sở khai thác và phân tích các nguồn tư liệu nêu trên, bài viết góp phần làm rõ hơn bối cảnh lịch sử và những điều kiện dẫn tới việc hình thành tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển tại Cà Mau vào đầu thập niên 1960. Đồng thời, nghiên cứu cũng bổ sung thêm góc nhìn từ lịch sử địa phương đối với quá trình tổ chức hệ thống chi viện chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ, qua đó góp phần khẳng định vai trò quan trọng của địa bàn Cà Mau trong mạng lưới vận tải chiến lược trên biển của cách mạng Việt Nam.

Về ý nghĩa khoa học, kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung và hệ thống hóa tư liệu về lịch sử tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển, đặc biệt là giai đoạn hình thành và tổ chức các bến tiếp nhận vũ khí tại khu vực cực Nam của Tổ quốc. Đồng thời, nghiên cứu cũng làm rõ mối quan hệ giữa điều kiện địa lý – tự nhiên, truyền thống cách mạng của địa phương và sự chỉ đạo chiến lược của Trung ương Đảng trong việc hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển. Những kết quả này không chỉ góp phần làm phong phú thêm các nghiên cứu về lịch sử quân sự Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ mà còn có ý nghĩa tham khảo trong việc nghiên cứu lịch sử địa phương và giáo dục truyền thống cách mạng ở khu vực Nam Bộ hiện nay.

3. Nội dung nghiên cứu

3.1. Bối cảnh lịch sử dẫn tới việc hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển

3.1.1. Tình hình cách mạng miền Nam sau Hiệp định Genève

Sau Hiệp định Genève năm 1954, chính quyền Ngô Đình Diệm dưới sự hậu thuẫn của Mỹ đã triển khai nhiều chính sách đàn áp nhằm tiêu diệt phong trào cách mạng tại miền Nam. Hàng loạt chiến dịch khủng bố, bắt bớ và giam cầm được tiến hành trên khắp miền Nam. Hệ thống nhà tù, trại giam được xây dựng dày đặc, trong đó nhiều vụ đàn áp đẫm máu đã diễn ra như vụ đầu độc tù chính trị tại trại

giam Phú Lợi năm 1958 [11]. Những chính sách đàn áp khốc liệt đó đã khiến lực lượng cách mạng miền Nam chịu nhiều tổn thất nghiêm trọng. Nhiều cơ sở cách mạng bị phá vỡ, nhiều cán bộ, đảng viên bị bắt hoặc hy sinh. Tuy nhiên, chính sự đàn áp khốc liệt của chính quyền Mỹ – Diệm đã làm dấy lên phong trào đấu tranh mạnh mẽ của quần chúng nhân dân. Trước tình hình đó, tháng 01 năm 1959, Hội nghị Trung ương lần thứ 15 của Đảng đã ra nghị quyết lịch sử, xác định con đường phát triển của cách mạng miền Nam là kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang nhằm giành chính quyền [5]. Nghị quyết này đã mở ra bước ngoặt quan trọng, tạo tiền đề cho sự bùng nổ của phong trào Đồng khởi năm 1960. Thắng lợi của phong trào Đồng khởi đã làm thay đổi căn bản cục diện chiến trường miền Nam. Nhiều vùng giải phóng được hình thành, lực lượng vũ trang cách mạng từng bước phát triển [3]. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của phong trào đấu tranh vũ trang cũng đặt ra yêu cầu cấp bách về vũ khí và trang bị quân sự. Trong khi đó, nguồn vũ khí tại chỗ ở miền Nam còn hạn chế, chủ yếu là vũ khí tự tạo hoặc thu được từ quân đội đối phương (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cà Mau, 2004).

Chính thực tiễn đó đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải có nguồn chi viện từ miền Bắc cho chiến trường miền Nam.

3.1.2. Chủ trương mở tuyến vận tải chiến lược trên biển

Sau thắng lợi của phong trào Đồng khởi năm 1960, cách mạng miền Nam bước sang giai đoạn phát triển mới với sự ra đời và trưởng thành của các lực lượng vũ trang cách mạng. Tuy nhiên, sự phát triển nhanh chóng của phong trào đấu tranh vũ trang cũng đặt ra yêu cầu cấp bách về vũ khí, trang bị và hậu cần quân sự. Trong khi đó, nguồn vũ khí tại chỗ ở miền Nam còn rất hạn chế, chủ yếu là vũ khí tự tạo hoặc thu được từ quân đội đối phương. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu phải có nguồn chi viện từ hậu phương miền Bắc cho chiến trường miền Nam [3]. Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ, tuyến vận tải chiến lược dọc dãy Trường Sơn do Đoàn 559 đảm nhiệm đã góp phần quan trọng trong việc chi viện cho chiến trường miền Nam. Tuy nhiên, do điều kiện địa hình phức tạp và khoảng cách địa lý xa, tuyến đường này trong giai đoạn đầu chủ yếu mới chỉ vươn tới chiến trường Khu 5 và một phần miền Đông Nam Bộ, chưa thể đáp ứng đầy đủ nhu cầu chi viện cho khu vực Nam Bộ – nơi có khoảng cách xa hậu phương miền Bắc và chịu sự kiểm soát gắt gao của đối phương trên các tuyến giao thông chiến lược [4]. Trước thực tế đó, Trung ương Đảng và Quân ủy Trung ương đã chủ trương mở thêm một tuyến vận tải chiến lược bằng đường biển nhằm đưa vũ khí trực tiếp từ miền Bắc vào chiến trường miền Nam. Đây là một quyết định mang tính chiến lược, thể hiện sự sáng tạo của Đảng trong việc tổ chức hệ thống chi viện chiến tranh nhân dân. Tuyến vận tải này cho phép vận chuyển khối lượng lớn vũ khí và trang bị quân sự trong thời gian ngắn hơn so với vận tải đường bộ, đồng thời có khả năng tiếp cận trực tiếp các chiến trường Nam Bộ [9]. Chủ trương mở tuyến vận tải chiến lược trên biển không chỉ xuất phát từ yêu cầu cấp bách của chiến trường miền Nam mà còn dựa trên những điều kiện khách quan thuận lợi của địa lý Việt Nam. Với đường bờ biển dài và hệ thống cửa sông dày đặc, việc tổ chức vận tải bí mật bằng đường biển có nhiều khả năng thành công nếu được chuẩn bị kỹ lưỡng về lực lượng, phương tiện và hệ thống bến bãi tiếp nhận.

Chính trong bối cảnh đó, Trung ương Đảng đã quyết định thành lập lực lượng vận tải biển chuyên trách nhằm thực hiện nhiệm vụ đặc biệt quan trọng này.

3.2. Quá trình hình thành Đường Hồ Chí Minh trên biển tại Cà Mau

3.2.1. Thành lập Đoàn 759 – bước ngoặt trong tổ chức vận tải chiến lược trên biển

Để triển khai chủ trương mở tuyến vận tải chiến lược trên biển, ngày 23/10/1961, Bộ Quốc phòng đã quyết định thành lập Đoàn vận tải thủy 759, đơn vị tiền thân của lực lượng vận tải biển chiến lược trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Đây là đơn vị chuyên trách thực hiện nhiệm vụ vận chuyển vũ khí, trang bị và cán bộ từ miền Bắc vào miền Nam bằng đường biển [6]. Việc thành lập Đoàn 759 đánh dấu bước chuyển quan trọng từ chủ trương chiến lược của Trung ương Đảng sang giai đoạn tổ chức thực hiện trong thực tiễn. Đây cũng là mốc khởi đầu của tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển, một trong những tuyến chi viện chiến lược quan trọng của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Do tính chất đặc biệt của nhiệm vụ, công tác tổ chức lực lượng của Đoàn 759 được tiến hành hết sức chặt chẽ. Cán bộ, chiến sĩ được tuyển chọn từ những đơn vị có kinh nghiệm hoạt động trên biển, có bản lĩnh chính trị vững vàng

và tinh thần chịu đựng gian khổ cao. Bên cạnh đó, công tác huấn luyện được tiến hành kỹ lưỡng nhằm giúp các thủy thủ nắm vững kỹ thuật điều khiển tàu, định hướng trên biển và xử lý các tình huống bất ngờ trong quá trình hành trình. Phương tiện vận tải của Đoàn 759 trong giai đoạn đầu chủ yếu là các tàu gỗ được cải trang thành tàu đánh cá hoặc tàu buôn nhằm tránh sự phát hiện của đối phương. Những con tàu này sau đó được gọi bằng cái tên đặc biệt là “tàu không số”, bởi trên thân tàu không ghi số hiệu hay dấu hiệu nhận dạng quân sự. Đây là một trong những biện pháp quan trọng nhằm bảo đảm bí mật cho các chuyến vận tải đặc biệt trên biển [7].

Song song với việc tổ chức lực lượng và chuẩn bị phương tiện, Đoàn 759 còn tiến hành khảo sát các tuyến hải trình và lựa chọn các địa điểm thích hợp để xây dựng hệ thống bến bãi tiếp nhận vũ khí tại miền Nam. Trong hệ thống đó, Cà Mau sớm được xác định là một trong những địa bàn quan trọng ở điểm cuối của tuyến vận tải chiến lược trên biển. *(Đoàn 759 và Đoàn 962 là hai đơn vị chủ lực trong “Đường Hồ Chí Minh trên biển”, khác nhau chủ yếu về phạm vi hoạt động và nguồn gốc. Cả hai đoàn tàu đều là những bộ phận không thể tách rời, cùng góp phần làm nên huyền thoại Đường Hồ Chí Minh trên biển; tác giả sẽ đề cập vấn đề này trong bài viết tiếp theo).*

3.2.2. Điều kiện địa lý – chính trị của Cà Mau

Cà Mau là tỉnh nằm ở cực Nam của Tổ quốc, có vị trí địa lý đặc biệt quan trọng trong khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Với ba mặt giáp biển và hệ thống sông rạch chằng chịt, địa bàn này có nhiều điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức vận tải biển và xây dựng các bến tiếp nhận vũ khí.

Trước hết, điều kiện địa lý tự nhiên của Cà Mau tạo ra những thuận lợi đặc biệt đối với hoạt động vận tải biển. Tỉnh có đường bờ biển dài hơn 250 km, tiếp giáp cả biển Đông và vịnh Thái Lan. Bên cạnh đó, hệ thống cửa sông rộng và sâu cùng mạng lưới kênh rạch dày đặc nối liền biển với nội địa đã hình thành một mạng lưới giao thông thủy liên hoàn, thuận lợi cho việc vận chuyển hàng hóa từ biển vào sâu trong nội địa [10]. Một đặc điểm quan trọng khác của địa hình Cà Mau là hệ sinh thái rừng ngập mặn ven biển với diện tích rộng lớn. Rừng đước, rừng mắm cùng hệ thống sông rạch đan xen tạo nên những hành lang tự nhiên thuận lợi cho việc che giấu bến bãi và phương tiện vận tải. Nhờ đó, các tàu vận tải từ miền Bắc có thể cập bến, bốc dỡ hàng hóa và rút lui nhanh chóng mà khó bị đối phương phát hiện. Bên cạnh điều kiện tự nhiên thuận lợi, yếu tố chính trị – xã hội của địa phương cũng đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển tại Cà Mau. Trong suốt quá trình đấu tranh chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, phong trào cách mạng tại Cà Mau phát triển mạnh mẽ. Nhiều vùng căn cứ kháng chiến được xây dựng tại khu vực rừng U Minh và các vùng ven biển, tạo nên thế trận chiến tranh nhân dân vững chắc [2]. Ngoài ra, cư dân vùng sông nước Cà Mau có kinh nghiệm lâu đời trong việc đi biển và di chuyển bằng đường thủy. Sự am hiểu về luồng lạch, thủy triều và thời tiết biển đã giúp lực lượng cách mạng địa phương hỗ trợ hiệu quả cho các chuyến tàu vận tải bí mật từ miền Bắc vào.

Những điều kiện thuận lợi về địa lý, tự nhiên và chính trị – xã hội đã tạo nên những tiền đề quan trọng để Cà Mau trở thành một trong những địa bàn tiếp nhận vũ khí sớm của tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển.

3.2.3. Những khó khăn và thách thức

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình hình thành tuyến vận tải chiến lược trên biển tại Cà Mau cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức.

Trước hết là sự phong tỏa gắt gao của đối phương trên biển. Mỹ và chính quyền Sài Gòn đã triển khai hệ thống tuần tra và kiểm soát chặt chẽ trên các vùng biển nhằm phát hiện và ngăn chặn các hoạt động vận tải bí mật từ miền Bắc vào miền Nam. Với ưu thế về hải quân và không quân, đối phương thường xuyên tổ chức các hoạt động trinh sát, tuần tra và đánh chặn trên các tuyến hàng hải ven bờ [9].

Bên cạnh đó, phương tiện vận tải của ta trong giai đoạn đầu còn rất thô sơ. Các tàu vận tải chủ yếu là tàu gỗ cải trang, trang bị kỹ thuật còn đơn giản và khả năng chịu sóng gió hạn chế. Trong nhiều trường hợp, tàu phải chờ quá tải so với khả năng thiết kế để bảo đảm lượng vũ khí cần thiết cho chiến trường. Ngoài ra, điều kiện tự nhiên khắc nghiệt của biển cả cũng gây ra nhiều rủi ro cho các chuyến vận tải.

Sóng lớn, gió mạnh và các cơn bão nhiệt đới có thể làm gián đoạn hành trình và đe dọa an toàn của tàu thuyền. Tuy nhiên, với tinh thần dũng cảm, mưu trí và sáng tạo, lực lượng vận tải biển cùng quân và dân địa phương đã từng bước vượt qua những khó khăn đó, góp phần duy trì và phát triển tuyến vận tải chiến lược trên biển.

3.3. Vai trò chiến lược của Cà Mau trong hệ thống Đường Hồ Chí Minh trên biển

Trong toàn bộ hệ thống Đường Hồ Chí Minh trên biển, Cà Mau giữ vị trí chiến lược đặc biệt quan trọng. Trước hết, đây là điểm cuối chiến lược của tuyến vận tải từ hậu phương miền Bắc vào chiến trường Nam Bộ. Các chuyến tàu vận tải sau khi vượt qua quãng đường biển dài sẽ cập bến tại các cửa sông và bến bãi ven biển của tỉnh. Mỗi chuyến tàu cập bến an toàn không chỉ mang ý nghĩa chi viện vật chất cho chiến trường mà còn khẳng định tính hiệu quả của phương thức vận tải chiến lược bằng đường biển [11]. Thứ hai, Cà Mau đóng vai trò là địa bàn trung chuyển chiến lược. Từ các bến bãi ven biển, vũ khí và trang bị được vận chuyển qua hệ thống sông rạch vào các vùng căn cứ cách mạng trong nội địa đồng bằng sông Cửu Long. Từ đây, nguồn chi viện tiếp tục được phân phối đến các chiến trường ở khu 8, khu 9 và nhiều khu vực khác của Nam Bộ. Thứ ba, địa bàn này còn giữ vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và duy trì tuyến vận tải chiến lược. Nhờ địa hình rừng ngập mặn rộng lớn và sự ủng hộ của nhân dân địa phương, các bến bãi tiếp nhận vũ khí có thể được che giấu và bảo vệ hiệu quả trước sự truy quét của đối phương.

Như vậy, với vị trí địa lý đặc biệt, hệ thống giao thông thủy thuận lợi và phong trào cách mạng mạnh mẽ của quần chúng nhân dân, Cà Mau đã trở thành một mắt xích quan trọng trong hệ thống chi viện chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

4. Kết luận

Sự hình thành Đường Hồ Chí Minh trên biển tại Cà Mau là kết quả của sự kết hợp giữa yêu cầu cấp bách của chiến trường miền Nam và tầm nhìn chiến lược của Trung ương Đảng trong tổ chức công tác chi viện. Trong bối cảnh cách mạng miền Nam phát triển mạnh sau phong trào Đồng khởi năm 1960, nhu cầu chi viện vũ khí và trang bị trở nên hết sức cấp thiết. Việc mở tuyến vận tải chiến lược trên biển đã tạo ra một phương thức chi viện hiệu quả, góp phần bổ sung quan trọng cho tuyến vận tải đường bộ dọc dãy Trường Sơn. Với những điều kiện địa lý – tự nhiên thuận lợi cùng truyền thống cách mạng của nhân dân địa phương, Cà Mau đã trở thành một trong những địa bàn quan trọng của tuyến vận tải chiến lược này. Sự phối hợp chặt chẽ giữa lực lượng vận tải biển với quân và dân địa phương đã tạo nên thế trận vững chắc, giúp tuyến đường tồn tại và phát triển trong điều kiện chiến tranh ác liệt. Từ góc độ lịch sử quân sự và lịch sử địa phương, việc hình thành tuyến Đường Hồ Chí Minh trên biển tại Cà Mau không chỉ phản ánh tầm nhìn chiến lược của Trung ương Đảng trong việc tổ chức hệ thống chi viện chiến tranh nhân dân mà còn cho thấy vai trò quan trọng của các địa phương ven biển Nam Bộ trong hệ thống hậu cần chiến lược của cuộc kháng chiến chống Mỹ. Những kinh nghiệm lịch sử từ việc tổ chức và duy trì tuyến vận tải chiến lược này vẫn có ý nghĩa tham khảo đối với việc nghiên cứu lịch sử chiến tranh nhân dân cũng như công tác bảo vệ chủ quyền biển đảo trong bối cảnh hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cà Mau (2004). *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cà Mau, tập I (1930–1975)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [2] Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Cà Mau (2007). *30 năm kháng chiến của quân và dân tỉnh Cà Mau (1945–1975)*. NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [3] Bộ Chính trị (2000). *Chiến tranh cách mạng Việt Nam (1945–1975) – Thắng lợi và bài học*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [4] Bộ Quốc phòng (2004). *Lịch sử Bộ Chỉ huy Miền (1961–1976)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2002). *Văn kiện Đảng toàn tập (tập 20)*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
- [6] Đảng ủy Quân chủng Hải quân (2009). *Lịch sử Đảng bộ Quân chủng Hải quân (tập 1) (1955–1975)*. NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [7] Đình Kinh (2016). *Huyền thoại tàu không số*. NXB Văn học, Hà Nội.
- [8] Nguyễn Đức Cường, Phạm Lan Hương, Nguyễn Thị Nguyên (2011). *Huyền thoại đường Hồ Chí Minh trên biển*. NXB Lao động, Hà Nội.
- [9] Quân chủng Hải quân (2011). *Lịch sử đường Hồ Chí Minh trên biển (1961–2011)*. NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội.
- [10] Thái Văn Long (2014). *Địa lý địa phương Cà Mau*. NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
- [11] Trần Văn Giàu (1966). *Miền Nam giữ vững thành đồng*. NXB Khoa học Xã hội, Hà Nội.